

Bản án số: 119/2024/LĐ-ST
Ngày 02 - 8 - 2024
V/v “Vô hiệu Hợp đồng lao động và
điều chỉnh tên trên sổ Bảo hiểm xã hội”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vụ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chí Lin
- Bà Nguyễn Thị Rạt

Thư ký phiên tòa: ông PhA ThAh Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long A.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long A tham gian phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Còn - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long A xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 71/2024/TLST - LĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc “*yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST - LĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2024/QĐST - LĐ ngày 18/7/2024, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp 3B, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long A. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Sản xuất giày Giai H. Địa chỉ: Lô B07, đường số 3, Khu Công ngh Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long A. (vắng mặt)

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp 4, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

3.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh Long A. Trụ sở: số 08 tuyến tránh, phường 4, thành phố Tân A, tỉnh Long A. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 3 năm 2024, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày và yêu cầu:

Vào năm 2010, bà T có cho bà Nguyễn Thị Thúy A mượn giấy chứng minh nhân dân số 301345676 để đi làm công nhân do bà A lúc đó còn nhỏ chưa đủ tuổi đi làm. Sau khi mượn giấy tờ của bà T thì bà A làm công nhân tại Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H tại Lô B07, đường số 3, Khu Công nghĐức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long A và tham gian bảo hiểm xã hội trên số số 8010023387 từ tháng 7/2010 đến tháng 01/2011

Đồng thời từ tháng 04/2008 đến tháng 02/2013 bà T đi làm và có tham gian Bảo hiểm xã hội trên số sổ Bảo hiểm xã hội là 79088134000 tại Công ty TNHH Pou Y Việt Nam nên phát sinh trường hợp có một tên, một chứng minh nhân dân nhưng có hai sổ bảo hiểm xã hội.

Việc cho người khác mượn hồ sơ của mình đi làm và ký hợp đồng lao động là không trung thực và hiện tại gây ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Nguyễn Thị Kim T là không được hưởng các chế độ của Bảo hiểm xã hội.

Để có đủ hồ sơ tách quá trình tham gian Bảo hiểm xã hội bị trùng của bà Nguyễn Thị Kim T tại Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H và để bà T đủ điều kiện hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội một lần theo qui định nên bà T yêu cầu:

Vô hiệu Hợp đồng lao động giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H và bà Nguyễn Thị Kim T (Hợp đồng do bà Nguyễn Thị Thúy A mượn giấy tờ của bà T để ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H).

Điều chỉnh tên Nguyễn Thị Kim T trên sổ số 8010023387 thành tên Nguyễn Thị Thúy A từ tháng 07/2010 đến tháng 01/2011.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất giày Giai H được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H vẫn vắng mặt không có văn bản trình bày ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của bà Đào.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Thúy A trình bày: vào tháng 7/2010 đến tháng 01/2011, bà có mượn hồ sơ của bà Nguyễn Thị Kim T để đi làm tại Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H địa chỉ tại Lô B07, đường số 3, Khu Công nghĐức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long A với vị trí là công nhân và tham gian bảo hiểm xã hội trên số số 8010023387.

Nay quan yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T bà A đồng ý vô hiệu hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất giày Giai H trong khoảng thời gian 7/2010 đến tháng 01/2011 vô hiệu và xử lý hợp đồng vô hiệu do không đúng nhân thân.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An trình bày: quan yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T nêu trên có liên quan số số 8010023387 thời gian từ tháng 7/2010 đến tháng 01/2011 cho đúng đối tượng thụ hưởng. BHXH tỉnh Long A đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định. BHXH Long A sẽ căn cứ vào phán quyết của Tòa án để giải quyết theo quy định và không có ý kiến.

Quan điểm kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Toà án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tuyên vô hiệu Hợp đồng lao động giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H và bà Nguyễn Thị Kim T (Hợp đồng do bà Nguyễn Thị Thúy A mượn giấy tờ của bà T để ký với Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H).

Điều chỉnh tên Nguyễn Thị Kim T trên sổ số 8010023387 thành tên Nguyễn Thị Thúy A từ tháng 07/2010 đến tháng 01/2011 cho phù hợp với quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T nêu trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: “*tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H có trụ sở tại Lô B07, đường số 3, Khu Công nghệ Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Kim T người khởi kiện được xác định là nguyên đơn, Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H là người bị kiện được xác định tư cách là bị đơn. Bà Nguyễn Thị Thúy A và Bảo hiểm xã Hội tỉnh Long A là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Thời hiệu khởi kiện: bà Nguyễn Thị Kim T khởi kiện Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng giả tạo là còn trong thời hiệu khởi kiện; bà T có quyền khởi kiện theo quy định Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng.

Quá trình tố tụng: Chứng cứ bà Nguyễn Thị Kim T có nộp sổ Bảo hiểm xã hội số 79088134000 và ý kiến của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long A về quá trình đóng bảo hiểm từ tháng 07/2011 đến tháng 01/2011. Tòa án xét xử trên cơ sở chứng cứ do người khởi kiện cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập khi thấy cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về chứng cứ chứng minh cho lời trình bày các đương sự Tòa án đã thu thập đầy đủ.

[2]. Về nội dung: Xét thấy bà Nguyễn Thị Kim T có cho bà Nguyễn Thị Thúy A mượn chứng minh thư mang tên Nguyễn Thị Kim T để xác lập hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 01 năm 2011 tại Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H số sổ bảo hiểm xã hội là 8010023387 thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 01/2011. Trong khi đó bà Nguyễn Thị Kim T cũng tham gia lao động (từ tháng 04 năm 2008 đến tháng 02/2013) bà cũng tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Pou Y Việt Nam số sổ Bảo hiểm xã hội là 79088134000.

Nay bà Nguyễn Thị Kim T không được hưởng tiền bảo hiểm của chính mình nên có yêu cầu Tòa án vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Kim T tại Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 01 năm 2011 là có căn cứ. Bởi vì đối tượng lao động thực sự lao động trong Giai đoạn này tại Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H là bà Nguyễn Thị Thúy A. sổ Bảo hiểm xã hội số 8010023387 cần điều chỉnh từ tên Nguyễn Thị Kim T thành tên Nguyễn Thị Thúy A là phù hợp.

Bà Nguyễn Thị Thúy A và Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H không có tranh chấp gì trong vụ án này nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án: ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68 Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 13, Điều 18, Điều 21 và Điều 49 Bộ luật lao động; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T về việc: “*tranh chấp yêu cầu hủy hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*” với Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H.

1.1. Vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Kim T với Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất giày Giai H từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 01 năm 2011.

1.2. Điều chỉnh tên Nguyễn Thị Kim T trên sổ Bảo hiểm xã hội số 8010023387 thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 01/2011 thành tên Nguyễn Thị Thúy A.

1.3 Bà Nguyễn Thị Kim T và bà Nguyễn Thị Thúy A được quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long A để điều chỉnh thay đổi tên từ Nguyễn Thị Kim T trên sổ Bảo hiểm xã hội số 8010023387 thời gian từ tháng 07/2010 đến tháng 01/2011 thành tên Nguyễn Thị Thúy A.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí lao động sơ thẩm đã nộp (theo biên lai thu số 0000638 ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa). Bà T đã nộp đủ án phí.

3. Án xét xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ để xin xét xử phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAD Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- Lưu.

Nguyễn Thị Vụ

